

BỘ NỘI VỤ

Số: 969 /BC-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO**Về tình hình và kết quả thực hiện Quyết định số 945/QĐ-TTg
ngày 20 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ
tại Bộ Nội vụ trong Quý I năm 2012**

TRUNG TÂM THÔNG TIN	
ĐẾN	Số: 147
Chuyên:	Ngày: 20/03/2012

Bộ Nội vụ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình và kết quả thực hiện Quyết định số 945/QĐ-TTg ngày 20/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công các bộ, ngành, địa phương thực hiện Nghị quyết số 57/2010/QH12 của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010 (sau đây gọi là Quyết định số 945/QĐ-TTg) của Bộ trong Quý I/2012 như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 945/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**1. Thực hiện đánh giá tác động (ĐGTĐ) quy định về thủ tục hành chính (TTHC)**

TT	Tên loại và trích yếu dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC đã được ĐGTĐ trong kỳ báo cáo	Tổng số TTHC quy định trong dự thảo đã được ĐGTĐ	Phân loại TTHC quy định trong dự thảo đã được ĐGTĐ			Ghi chú
			Số lượng TTHC dự kiến bổ sung mới	Số lượng TTHC dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế	Số lượng TTHC dự kiến bãi bỏ, hủy bỏ	
1	Dự thảo Nghị định về thành lập, sáp nhập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	09	0	09	0	

2	Dự thảo Nghị định quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.	01	01	0	0	
3	Dự thảo Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.	03	0	03	0	
	Tổng số	13	01	12	0	

2. Ban hành, công bố và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính

(Phụ lục 01 kèm theo)

3. Tình hình triển khai việc rà soát quy định, thủ tục hành chính

Bộ Nội vụ đã ban hành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ năm 2012 với 04 nhóm quy định, thủ tục hành chính (Quyết định số 78/QĐ-BNV ngày 30/01/2012), trong đó có các nội dung rà soát thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực công chức, viên chức theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 05/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2012.

4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Trong quý I năm 2012, Bộ chưa nhận được PAKN của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Tuy nhiên, Bộ Nội vụ nhận được một số câu hỏi liên quan đến giải đáp chính sách và pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ trong lĩnh vực công chức, viên chức, tiền lương, Bộ đã có hướng dẫn, giải đáp đầy đủ, chính xác.

5. Tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ khác được quy định tại Quyết định số 945/QĐ-TTg

a) Nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu và triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các bộ, ngành, địa phương theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Bộ Nội vụ đang triển khai xây dựng Đề án hỗ trợ nhân rộng triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND cấp huyện giai đoạn 2011-2015. Theo đó, Bộ sẽ nghiên cứu, đề xuất xây dựng một mô hình chuẩn của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện.

b) Nhiệm vụ nghiên cứu để cải cách cơ bản chế độ tiền lương, bảo đảm ngân sách nhà nước chi trả tiền lương thực sự là nhân tố chi cho đầu tư phát triển, là động lực phát triển.

Về nhiệm vụ này, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dự thảo Đề án cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công giai đoạn 2012 – 2020 (Tờ trình số 01/TTr-BCĐTLNN ngày 03/3/2012), dự kiến trình Hội nghị Trung ương 5 Khóa XI tháng 4/2012.

c) Nhiệm vụ tổ chức thực hiện tốt Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật

Trong quý I năm 2012, Bộ Nội vụ tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức, cụ thể như sau:

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước;

Thông tư hướng dẫn Nghị định số 66/2011/NĐ-CP ngày 01/8/2011 của Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và người được cử làm đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước;

Thông tư liên tịch hướng dẫn Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập;

Thông tư hướng dẫn phương pháp xác định vị trí việc làm trong các cơ quan nhà nước;

Thông tư hướng dẫn Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn.

d) Nhiệm vụ phối hợp với Bộ Tài chính bố trí kinh phí cho hoạt động cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

Bộ Nội vụ đã trình và Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30c/2011/NQ-CP ngày 08/11/2011 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.

Bộ Nội vụ đang phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất những nội dung chi và mức chi cụ thể để thực hiện Nghị quyết số 30c/2011/NQ-CP ngày 08/11/2011.

6. Nội dung khác

a) Việc ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết thủ tục hành chính trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội

Bộ đã quán triệt nội dung, yêu cầu này tới các đơn vị thuộc và trực thuộc trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chính sách, về thủ tục hành chính.

b) Kiện toàn tổ chức Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính và thiết lập hệ thống công chức đầu mối tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính trực thuộc Văn phòng Bộ Nội vụ hiện nay có 02 công chức (01 Trưởng phòng, 01 chuyên viên).

Thời gian tới, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục thực hiện việc kiện toàn tổ chức, nhân sự của Phòng.

Bộ Nội vụ đã thiết lập hệ thống công chức đầu mối tại các đơn vị thuộc và trực thuộc. Đối với các Ban, Cục trực thuộc Bộ, lãnh đạo Bộ yêu cầu thiết lập công chức đầu mối tới từng đơn vị bộ phận của Ban, Cục.

c) Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ trong nội bộ của Bộ Nội vụ

Công tác này về cơ bản được Bộ Nội vụ thực hiện tốt trong quý I năm 2012.

d) Về tình hình thực hiện niêm yết công khai các quy định về thủ tục hành chính theo Quyết định công bộ tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp

Bộ Nội vụ thực hiện tốt việc niêm yết công khai các quy định về thủ tục hành chính theo Quyết định công bộ tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

đ) Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính

Bộ Nội vụ cử công chức tham dự các lớp tập huấn rà soát thủ tục hành chính do Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ triệu tập đầy đủ, đúng thành phần.

Trong quý II/2012, Bộ dự kiến tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát thủ tục hành chính cho công chức của các đơn vị có thủ tục hành chính cần rà soát theo Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ năm 2012.

e) Về công tác thanh tra, kiểm tra

Trong tháng 12/2011 và tháng 01/2012, Đoàn Kiểm tra của Bộ Nội vụ do Lãnh đạo Văn phòng Bộ Nội vụ làm Trưởng đoàn đã tiến hành kiểm tra một số đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ về tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

Sau khi kết thúc đợt kiểm tra, Bộ Nội vụ đã có báo cáo bằng văn bản về nội dung này, gửi Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ.

g) Công tác thông tin, truyền thông về nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ

Các nội dung hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ được đăng trên mạng Bộ, cơ quan, được đưa tin kịp thời trên Tạp chí Tổ chức nhà nước.

Thể lệ cuộc thi “Chung tay cải cách hành chính” do Cục Kiểm soát thủ tục hành chính - Văn phòng Chính phủ và Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính phát động đã được Tạp chí Tổ chức nhà nước đăng tải đầy đủ; Văn phòng Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Lãnh đạo Bộ Nội vụ ký công văn phát động cuộc thi

tới toàn thể các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, Công đoàn Bộ và Đoàn Thanh niên Bộ; banner của trang web có đăng tải thông tin về cuộc thi đã được kết nối với Trang Thông tin điện tử của Bộ.

h) Việc khen thưởng, xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thủ tục hành chính

Trong quý I năm 2012, Bộ Nội vụ không khen thưởng, không xử lý trường hợp cán bộ, công chức nào vi phạm quy định về kiểm soát thủ tục hành chính.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT TRÊN CƠ SỞ KẾT QUẢ RÀ SOÁT CỦA ĐỀ ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2007 – 2010

(Phụ lục 2 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 945/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Đánh giá chung

Nhìn chung, việc thực hiện Quyết định số 945/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại Bộ Nội vụ trong quý I năm 2012 là nghiêm túc và đạt kết quả tốt.

Một số nhiệm vụ Bộ Nội vụ chưa triển khai kịp thời trong quý I năm 2012 là việc công bố, công khai thủ tục hành chính và đánh giá tác động thủ tục hành chính.

2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Đây là công việc mới và khó, bước đầu thực hiện gặp một số khó khăn do một số công chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ chưa thật sự hiểu đúng, hiểu rõ, hiểu thông nhất về ý nghĩa, tầm quan trọng cũng như những nội dung công việc và các quy định có liên quan tới công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Đề xuất, kiến nghị để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

Đề nghị Văn phòng Chính phủ tiếp tục tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của công tác kiểm soát thủ tục hành chính tới các bộ, ngành, địa phương; tiếp tục giữ mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ và hướng dẫn Bộ Nội vụ trong quá trình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính thời gian tới./.

Noi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính-VPCP (để báo cáo Thủ tướng Chính phủ);
- Trung tâm Thông tin;
- Vụ Cải cách hành chính;
- Lãnh đạo Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC, NTTL 18).



PHỤ LỤC 1

Tình hình ban hành, công bố và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC
 (kèm theo Báo cáo số 969 /BC-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Nội vụ)

1. Tình hình ban hành và công bố công khai các quy định về TTHC

STT	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và tên loại, trích yếu của VBQPPL có quy định về TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo	Tên TTHC được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ trong văn bản nêu tại cột (1)	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành Quyết định công bố TTHC	Số, ký hiệu, ngày tháng năm của văn bản đề nghị VPCP công khai (hoặc không công khai) TTHC vào CSDL QG về TTHC	Trong đó, số TTHC đề nghị	
					Công khai	Không công khai
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1.	Nghị định số 66/2011/NĐ-CP ngày 01/8/2011 quy định việc áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước và người được Nhà nước cử làm đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.	Thủ tục bổ nhiệm (1), bổ nhiệm lại (2); điều động (3), luân chuyển (4); cử người đại diện (5); từ chức (6), miễn nhiệm (7); thôi làm đại diện (8); cử tham gia bồi dưỡng kiến thức (9); khen thưởng (10); kỷ luật; (11) thôi việc, (12) nghỉ hưu (13); cử lại người đại diện (14); đánh giá (15); quản lý hồ sơ (16) đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và người được cử làm	Chưa ban hành Quyết định công bố			

		đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước.			
2.	Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp.	Thủ tục đăng ký tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp phạm vi toàn quốc (1); Thủ tục đăng ký tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (2).	Chưa ban hành Quyết định công bố		
3.	Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 16/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ.		Chưa ban hành Quyết định công bố		
4.	Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong; Thông tư số 11/2011/TT-BNV ngày 26/9/2011 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 12/2011/NĐ-CP.	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở Trung ương (1); Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở Trung ương (2); Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh (3); Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh (4).	Quyết định số 1957/QĐ-BNV ngày 12/12/2011 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.	Đã có văn bản đề nghị VPCP công khai	
Tổng số		20			

2. Theo dõi tình hình biến động về TTHC

Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của đơn vị		Lý do gây ra biến động về tổng số TTHC trong kỳ báo cáo
Tổng số TTHC trong kỳ báo cáo	Tổng số TTHC trong kỳ báo cáo trước	
190	188	Do Bộ Nội vụ tham mưu cho Chính phủ ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ có quy định về thủ tục hành chính.

PHỤ LỤC 2

**Tình hình, kết quả thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở kết quả rà soát của Đề án Đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010
(Kèm theo Báo cáo số 969 /BC-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Nội vụ)**

TT	Tên TTHC cần được đơn giản hóa	Số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và tên loại, trích yếu của VBQPPL có quy định về TTHC cần được đơn giản hóa	Mã số TTHC trong CSDL quốc gia về TTHC	Tình hình thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC					Đã hoàn thành việc thực thi phương án đơn giản hóa
				TTHC hoặc bộ phận cấu thành được quy định trong văn bản không thuộc thẩm quyền ban hành của bộ	TTHC hoặc bộ phận cấu thành được quy định trong văn bản không thuộc thẩm quyền ban hành của bộ nhưng do bộ chủ trì dự thảo	Chờ sửa đổi, bổ sung văn bản khác	Đã ban hành	Chờ sửa đổi, bổ sung văn bản do bộ, cơ quan khác chủ trì soạn thảo	Đã trình cấp có thẩm quyền ban hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	
Thực thi Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 10/12/2011 của Chính phủ về việc đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ									
1.	Phục vụ độc giả tại phòng đọc.	Nghị định số 111/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Lưu trữ Quốc gia.	B-BNV-092248-TT						
2.	Cấp bản sao, chứng thực lưu trữ.		B-BNV-092286-TT						
3.	Tuyển dụng công chức dự bị cấp Trung ương		B-BNV-028252-TT			x			
4.	Tuyển dụng công chức dự bị cấp tỉnh		B-BNV-094089-TT			x			

5.	Tuyển dụng viên chức cấp Trung ương	Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23/10/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp Nhà nước	B-BNV-094090-TT				x		
6.	Tuyển dụng viên chức cấp tỉnh		B-BNV-028383-TT				x		
7.	Thẩm định việc thành lập tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp Trung ương.	Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước	B-BNV-088869-TT				x		
8.	Thẩm định việc thành lập tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp tỉnh.		B-BNV-091479-TT				x		
9.	Thẩm định việc thành lập tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp huyện.		B-BNV-091761-TT				x		
10.	Thẩm định việc tổ chức lại tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp Trung ương.		B-BNV-091807-TT				x		
11.	Thẩm định việc tổ chức lại tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp tỉnh.		B-BNV-091998-TT				x		

12.	Thẩm định việc tổ chức lại tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp huyện.		B-BNV-092000-TT				x		
13.	Thẩm định việc giải thể tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp Trung ương.		B-BNV-092001-TT				x		
14.	Thẩm định việc giải thể tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp tỉnh.		B-BNV-092002-TT				x		
15.	Thẩm định việc giải thể tổ chức sự nghiệp nhà nước cấp huyện.		B-BNV-092003-TT				x		
16.	Cho phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động.	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-027922-TT				x		
17.	Phê duyệt Điều lệ hội có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh.	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	B-BNV-028087-TT				x		
18.	Định chỉ, thu hồi giấy phép thành lập quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội,	B-BNV-028150-TT				x		

	Việt Nam để thành lập, hoạt động.	quỹ từ thiện							
19.	Công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong cả nước hoặc liên tỉnh.	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ	B-BNV-028251-TT				x		
20.	Tạm đình chỉ quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động.	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-028293-TT				x		
21.	Cho phép thành lập hội có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh.	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ	B-BNV-028407-TT				x		
22.	Thay đổi giấy phép thành lập hoặc công nhận điều lệ quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động.	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-028433-TT				x		
23.	Quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của	B-BNV-028468-TT				x		

	ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động bị giải thể.	Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện						
24.	Công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	B-BNV-092696-TT			x		
25.	Xin phép đặt văn phòng đại diện của hội có phạm vi hoạt động trong cả nước hoặc liên tỉnh.		B-BNV-092703-TT			x		
26.	Phê duyệt Điều lệ hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện, xã.		B-BNV-092706-TT			x		
27.	Cho phép thành lập hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện, xã.		B-BNV-092708-TT			x		
28.	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện, xã.		B-BNV-092710-TT			x		
29.	Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện, xã bị giải thể.		B-BNV-092804-TT			x		
30.	Tự giải thể đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, huyện, xã.		B-BNV-092812-TT			x		
31.	Công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong huyện, xã.		B-BNV-093134-TT			x		

32.	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện).	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-092825-TT				x		
33.	Thay đổi giấy phép thành lập hoặc công nhận điều lệ quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).		B-BNV-092845-TT				x		
34.	Cho phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện).	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-092915-TT				x		
35.	Định chi, thu hồi giấy phép thành lập quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện).		B-BNV-092926-TT				x		

36.	Định chỉ, thu hồi giấy phép thành lập quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).		B-BNV-092940-TT				x		
37.	Đổi tên quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).		B-BNV-092948-TT				x		
38.	Quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện) bị giải thể.		B-BNV-092964-TT				x		
39.	Cho phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).		B-BNV-092984-TT				x		
40.	Đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện ở địa phương khác với nơi đặt trụ sở chính của quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc, liên tỉnh.	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động	B-BNV-092995-TT				x		

41.	Vận động quyên góp, vận động tài trợ của quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện).	của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-093012-TT				x		
42.	Tạm đình chỉ quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện).		B-BNV-093025-TT				x		
43.	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).		B-BNV-093039-TT				x		
44.	Thay đổi giấy phép thành lập hoặc công nhận điều lệ quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện).		B-BNV-093114-TT				x		
45.	Đổi tên quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện).	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động	B-BNV-093121-TT				x		

46.	Quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện) bị giải thể.	của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-093126-TT				x		
47.	Tự giải thể đối với quỹ có phạm vi hoạt động tại tỉnh hoặc liên huyện; huyện và xã (nếu chưa có ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện).		B-BNV-093130-TT				x		
48.	Tự giải thể đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-093140-TT				x		
49.	Vận động quyên góp, vận động tài trợ của quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).		B-BNV-093144-TT				x		
50.	Tự giải thể đối với quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động.		B-BNV-093740-TT				x		

51.	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh.	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	B-BNV-093749-TT				x		
52.	Hội có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh bị giải thể.		B-BNV-093750-TT				x		
53.	Tự giải thể đối với hội có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh.		B-BNV-093751-TT				x		
54.	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ đối với quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động.	Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện	B-BNV-093752-TT				x		
55.	Đổi tên đối với quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động.		B-BNV-093753-TT				x		
56.	Vận động quyên góp, vận động tài trợ của quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh hoặc quỹ do tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với cá nhân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động.		B-BNV-093754-TT				x		

57.	Tạm đình chỉ quỹ có phạm vi hoạt động trong huyện và xã (nếu được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền thực hiện).		B-BNV-094655-TT				x		
58.	Cấp Giấy chứng nhận hợp chuẩn sản phẩm mật mã dân sự.	Nghị định số 73/2007/NĐ-CP ngày 08/5/2007 của Chính phủ về hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng mật mã để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước	B-BNV-028554-TT				x		
59.	Cấp Giấy chứng nhận hợp quy sản phẩm mật mã dân sự.		B-BNV-028784-TT				x		
60.	Cấp giấy phép mới sản xuất, kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự.		B-BNV-028785-TT				x		
61.	Cấp lại giấy phép sản xuất, kinh doanh sản phẩm MMDS trong trường hợp giấy phép bị rách, nát.		B-BNV-028960-TT				x		
62.	Cấp lại giấy phép sản xuất, kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự trong trường hợp giấy phép bị mất.		B-BNV-028980-TT				x		
63.	Cấp lại giấy phép sản xuất, kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự trong trường hợp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.		B-BNV-029007-TT				x		
64.	Cấp giấy phép mới sản xuất kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự sau khi giấy phép cũ hết hạn.		B-BNV-029049-TT				x		

65.	Thay đổi, bổ sung nội dung danh mục đã được cấp phép.		B-BNV-029119-TT				x		
66.	Thu hồi giấy phép sản xuất kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự.		B-BNV-090226-TT				x		
67.	Khen thưởng Huân chương Sao vàng cho tập thể về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.	Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng	B-BNV-028457-TT				x		
68.	Khen thưởng Huân chương Hồ Chí Minh cho tập thể về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.		B-BNV-028556-TT				x		
69.	Khen thưởng Huân chương Độc lập cho tập thể về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.		B-BNV-028558-TT				x		
70.	Khen thưởng Huân chương chiến công cho tập thể, cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.	Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng	B-BNV-028560-TT				x		
71.	Khen thưởng Huân chương Đại đoàn kết dân tộc về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.		B-BNV-028596-TT				x		
72.	Tặng Cờ thi đua của Chính phủ về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.		B-BNV-028607-TT				x		

73.	Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.	Khen thưởng	B-BNV-028617-TT				x		
74.	Phong tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.		B-BNV-028630-TT				x		
75.	Phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động.		B-BNV-028656-TT				x		
76.	Phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.		B-BNV-092980-TT				x		
77.	Phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.		B-BNV-093111-TT				x		
78.	Phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú.		B-BNV-093117-TT				x		
79.	Khen thưởng Huân chương Lao động cho tập thể, cá nhân về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.		B-BNV-093211-TT				x		
80.	Phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú.	Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung	B-BNV-097400-TT				x		
81.	Phong tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú.		B-BNV-097416-TT				x		
82.	Phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.		B-BNV-097428-TT				x		
83.	Tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước.		B-BNV-097438-TT				x		

84.	Khen thưởng Huân chương Lao động cho tập thể, cá nhân về thành tích đột xuất.	một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng	B-BNV-097698-TT				x		
85.	Khen thưởng Huân chương Chiến công cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất.		B-BNV-097729-TT				x		
86.	Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích đột xuất.		B-BNV-097758-TT				x		
87.	Khen thưởng Huân chương Lao động cho tập thể, cá nhân về phong trào thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề.		B-BNV-097764-TT				x		
88.	Khen thưởng Huân chương Chiến công cho tập thể, cá nhân có thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề.		B-BNV-097982-TT				x		
89.	Tặng Cờ thi đua của Chính phủ về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề.		B-BNV-098054-TT				x		
90.	Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề.	Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật	B-BNV-098071-TT				x		
91.	Khen thưởng Huân chương Sao vàng cho cá nhân có quá trình công hiến.		B-BNV-098083-TT				x		

92.	Khen thưởng Huân chương Hồ Chí Minh cho cá nhân có quá trình công hiến.	Thi đấu, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đấu, Khen thưởng	B-BNV-098098-TT				x		
93.	Khen thưởng Huân chương Độc lập cho cá nhân có quá trình công hiến.		B-BNV-098111-TT				x		
94.	Khen thưởng Huân chương Lao động cho cá nhân có quá trình công hiến.		B-BNV-098132-TT				x		
95.	Khen thưởng Huân chương Lao động cho tập thể, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài.		B-BNV-098159-TT				x		
96.	Khen thưởng Huân chương Hữu nghị cho tập thể, cá nhân người nước ngoài.		B-BNV-098169-TT				x		
97.	Khen thưởng Huy chương Hữu nghị cho cá nhân người nước ngoài.		B-BNV-098463-TT				x		
98.	Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể, cá nhân người nước ngoài.		B-BNV-098471-TT				x		
99.	Xác nhận, cấp đổi hiện vật khen thưởng.		B-BNV-099163-TT				x		
100.	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh.		B-BNV-099193-TT				x		
101.	Cờ Thi đấu cấp tỉnh.		B-BNV-099225-TT				x		
102.	Danh hiệu Chiến sĩ thi đấu cấp tỉnh.		B-BNV-099252-TT				x		

103.	Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.		B-BNV-099268-TT				x		
104.	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh theo đợt hoặc theo chuyên đề.		B-BNV-099293-TT				x		
105.	Cờ thi đua cấp tỉnh về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề.		B-BNV-099310-TT				x		
106.	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh có thành tích đối ngoại.	Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng	B-BNV-099332-TT				x		
107.	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị.		B-BNV-099502-TT				x		
108.	Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.		B-BNV-099503-TT				x		
109.	Danh hiệu thôn, ấp, bản, làng, khu phố văn hóa.		B-BNV-099504-TT				x		
110.	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.		B-BNV-099511-TT				x		
111.	Danh hiệu Lao động tiên tiến.		B-BNV-099515-TT				x		
112.	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề.		B-BNV-099521-TT				x		
113.	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về khen thưởng đối ngoại.	Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số	B-BNV-099522-TT				x		
114.	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích đột xuất		B-BNV-099523-TT				x		

115.	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị.	điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng	B-BNV-099570-TT				x	
116.	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích đột xuất.		B-BNV-099582-TT				x	
117.	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề.		B-BNV-099583-TT				x	
118.	Danh hiệu Gia đình văn hóa.		B-BNV-099596-TT				x	
119.	Công nhận Tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo	B-BNV-028714-TT				x	
120.	Chấp thuận thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc.		B-BNV-028720-TT				x	
121.	Chấp thuận thành lập trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo.		B-BNV-028728-TT				x	
122.	Tiếp nhận thông báo việc giải thể trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo.		B-BNV-028736-TT				x	
123.	Cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi	B-BNV-028742-TT				x	

124.	Đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo	B-BNV-028743-TT				x		
125.	Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.		B-BNV-028744-TT				x		
126.	Chấp thuận trường hợp phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử chức sắc nhà tu hành có yếu tố nước ngoài.		B-BNV-028745-TT				x		
127.	Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử.		B-BNV-028746-TT				x		
128.	Tiếp nhận thông báo việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo.		B-BNV-028747-TT				x		
129.	Chấp thuận hội nghị, đại hội cấp Trung ương hoặc toàn đạo.		B-BNV-028748-TT				x		
130.	Chấp thuận mời tổ chức tôn giáo nước ngoài vào Việt Nam hoạt động tôn giáo.	Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp	B-BNV-028750-TT				x		
131.	Chấp thuận cho tổ chức tôn giáo tham gia hoạt động tôn giáo ở nước ngoài.		B-BNV-028751-TT				x		

132	Chấp thuận cho chức sắc, nhà tu hành tham gia khoá đào tạo tôn giáo ở nước ngoài.	lệnh ngưỡng, giáo	Tín tôn	B-BNV- 02875-TT				x		
133	Chấp thuận cho chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài giảng đạo tại Việt Nam cấp Trung ương.			B-BNV- 02875-TT				x		
134	Chấp thuận việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng như: Lễ hội được tổ chức lần đầu; được khôi phục lại sau nhiều năm gián đoạn; được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi về mặt nội dung, thời gian, địa điểm so với truyền thống.			B-BNV- 028754-TT				x		
135	Công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.			B-BNV- 028755-TT				x		
136	Chấp thuận việc thành lập tổ chức tôn giáo cơ sở.			B-BNV- 028756-TT				x		
137	Đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh.			B-BNV- 028757-TT				x		

138.	Cấp đăng ký hoạt động cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều quận huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo	B-BNV-028758-TT				x		
139.	Chấp thuận việc mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo.		B-BNV-028759-TT				x		
140.	Đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử.		B-BNV-028760-TT				x		
141.	Tiếp nhận thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo.		B-BNV-028761-TT				x		
142.	Đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo.		B-BNV-028762-TT				x		
143.	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký của tổ chức tôn giáo cơ sở.		B-BNV-028763-TT				x		
144.	Chấp thuận hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo không phải là tổ chức tôn giáo cơ sở, trung ương hoặc toàn đạo.		B-BNV-028764-TT				x		

145	Chấp thuận các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều quận, huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi một tỉnh, thành phố hoặc nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo	B-BNV-028765-TT				x		
146	Chấp thuận việc cải tạo, nâng cấp xây dựng mới công trình tôn giáo.		B-BNV-028766-TT				x		
147	Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một huyện của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo.		B-BNV-028767-TT				x		
148	Cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.		B-BNV-028768-TT				x		
149	Đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.		B-BNV-028769-TT				x		
150	Cấp đăng ký cho dòng tu, tu viện và các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh.		B-BNV-028770-TT				x		

151.	Tiếp nhận thông báo thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.		B-BNV-028771-TT				x		
152.	Đăng ký thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành.		B-BNV-028772-TT				x		
153.	Chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký của tổ chức tôn giáo cơ sở có sự tham gia của tín đồ trong huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo	B-BNV-028773-TT				x		
154.	Chấp thuận hội nghị, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở.		B-BNV-028774-TT				x		
155.	Chấp thuận các cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh.		B-BNV-028775-TT				x		
156.	Chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo ngoài cơ sở tôn giáo.		B-BNV-028776-TT				x		
157.	Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp trong phạm vi một huyện của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.		B-BNV-028777-TT				x		

158.	Tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.		B-BNV-028778-TT				x	
159.	Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.	Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo	B-BNV-028779-TT				x	
160.	Đăng ký người vào tu.		B-BNV-028780-TT				x	
161.	Tiếp nhận thông báo việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình tôn giáo mà không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực công trình.		B-BNV-028781-TT				x	
162.	Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.		B-BNV-028782-TT				x	
163.	Chấp thuận chia, tách tổ chức tôn giáo trực thuộc.		B-BNV-093044-TT				x	
164.	Chấp thuận sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc.		B-BNV-093053-TT				x	
165.	Chấp thuận việc chia, tách, tổ chức tôn giáo cơ sở.		B-BNV-093205-TT				x	
166.	Đăng ký sinh hoạt điểm nhóm Tin lành.		B-BNV-093319-TT				x	

167	Chấp thuận việc sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo cơ sở.		B-BNV-094715-TT					X		
-----	--	--	-----------------	--	--	--	--	---	--	--

Tra